



zhōng shì jì

中 世纪

noun · Middle Ages

Example Sentences

Zhōng shì jì Ōu zhōu de chéng bǎo fēi cháng zhuàng guān

中 世纪欧洲的城堡非常壮观。

The castles of medieval Europe are very magnificent.

Zhè běn shū jiǎng shù le zhōng shì jì qí shì de gù shì

这本书讲述了中世纪骑士的故事。

This book tells the story of medieval knights.

Trace each character, then write the word on your own.

中	中	中	中	中	中	中								
世	世	世	世	世	世	世	世							
纪	纪	纪	纪	纪	纪	纪	纪	纪						